

Số: 82 /BC-HĐQT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 7 năm 2026

BÁO CÁO
TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(6 tháng năm 2026)

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

- Tên công ty: **Công ty Cổ phần Bến Xe Miền Tây**
- Địa chỉ trụ sở chính: 395 Kinh Dương Vương, Phường An Lạc, Thành phố Hồ Chí Minh
- Điện thoại: 19007373
- Email: tchc.vanthu@gmail.com
- Vốn điều lệ: 30.000.000.000 đồng
- Mã chứng khoán: WCS
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc

Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	26/NQ-ĐHĐCĐ (thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)	11/3/2026	Thông nhất thông qua việc điều chỉnh, bổ sung ngành, nghề kinh doanh của Công ty Cổ phần Bến xe Miền Tây.
2	72/NQ-ĐHĐCĐ	10/6/2026	- Thông qua báo cáo tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2026. - Thông qua báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025. - Thông qua báo cáo của Thành viên Hội đồng quản trị độc lập về hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025.

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
			- Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát năm 2025. - Thông qua báo cáo tài chính năm 2025 đã kiểm toán. - Thông qua tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2025 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, tiền thưởng cho Ban điều hành, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và người lao động năm 2026. - Thông qua tờ trình lựa chọn Công ty kiểm toán cho năm tài chính 2026. - Thông qua tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty. - Thông qua tờ trình về việc kết chuyển Thặng dư vốn cổ phần. - Thông qua miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2026. - Thông qua kết quả bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2026-2031.

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng)

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TV HĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Bà Lê Thị Mỹ Hạnh	Chủ tịch (TV HĐQT không điều hành)	23/4/2021	10/6/2026
2	Ông Đặng Nguyễn Nguyên Huân	Chủ tịch (TV HĐQT không điều hành)	10/6/2026	
3	Ông Nguyễn Văn Thành	TV HĐQT điều hành	10/6/2026	
4	Ông Nhân Ngọc Dũng	TV HĐQT không điều hành	10/6/2026	
5	Ông Mai Thanh Bình	TV HĐQT không điều hành	10/6/2026	
6	Ông Bùi Công Hiệp	TV HĐQT độc lập	23/4/2021	10/6/2026
7	Ông Huỳnh Nguyễn Tuấn Anh	TV HĐQT độc lập	10/6/2026	

2. Các cuộc họp HĐQT

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Bà Lê Thị Mỹ Hạnh	02/03	67%	Miễn nhiệm từ ngày 10/6/2026
2	Ông Đặng Nguyễn Nguyên Huân	03/03	100%	
3	Ông Nguyễn Văn Thành	03/03	100%	
4	Ông Nhân Ngọc Dũng	01/03	33%	Bỏ nhiệm từ ngày 10/6/2026
5	Ông Mai Thanh Bình	03/03	100%	
6	Ông Bùi Công Hiệp	02/03	67%	Miễn nhiệm từ ngày 10/6/2026
7	Ông Huỳnh Nguyễn Tuấn Anh	01/03	33%	Bỏ nhiệm từ ngày 10/6/2026

3. Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban Tổng Giám đốc

Trong năm, Hội đồng quản trị đã thực hiện chức năng giám sát đối với hoạt động của Ban Tổng Giám đốc theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty nhằm bảo đảm việc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh được thực hiện đúng định hướng, mục tiêu và các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và của Hội đồng quản trị.

Công tác giám sát được thực hiện thông qua việc xem xét các báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình kinh doanh, tài chính, đầu tư, quản trị doanh nghiệp và các nội dung thuộc thẩm quyền của Ban Tổng Giám đốc, đồng thời theo dõi việc triển khai các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị và việc thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Trong quá trình điều hành, Ban Tổng Giám đốc đã thực hiện chế độ báo cáo, cung cấp thông tin, giải trình và tham mưu kịp thời đối với các vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị, tạo điều kiện để Hội đồng quản trị thực hiện tốt chức năng quản lý, giám sát. Thông qua hoạt động giám sát, Hội đồng quản trị đã kịp thời định hướng, chỉ đạo và có ý kiến đối với các vấn đề quan trọng liên quan đến hoạt động của Công ty nhằm nâng cao hiệu quả quản trị, bảo đảm hoạt động điều hành tuân thủ quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và các quy chế nội bộ, góp phần thực hiện các mục tiêu, kế hoạch kinh doanh đã đề ra.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có)

Công ty không thành lập tiểu ban.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng)

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1.	09/NQ-HĐQT	21/01/2026	- Thống nhất thông qua báo cáo tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và chủ trương về phương hướng, nhiệm vụ năm 2026 để trình tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026. - Thống nhất thông qua quỹ tiền lương, tiền thưởng của người lao động và Ban điều hành năm 2025; Thông qua chủ trương về quỹ thù lao, tiền thưởng của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và trích lập các quỹ năm 2025 của Công ty để trình tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026. - Thống nhất thông qua báo cáo kết quả đầu tư năm 2025 và chủ trương đầu tư kế hoạch năm 2026.	100%
2.	15/NQ-HĐQT	29/01/2026	Thống nhất thông qua kế hoạch tổ chức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản năm 2026: - Thời gian, địa điểm, ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền. - Nội dung lấy ý kiến: Điều chỉnh, bổ sung ngành, nghề kinh doanh của Công ty.	100%
3.	19/NQ-HĐQT	11/02/2026	Thông qua nội dung tài liệu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản năm 2026.	100%
4.	36/NQ-HĐQT	16/4/2026	Thống nhất thông qua báo cáo sơ kết hoạt động sản xuất kinh doanh quý 1/2026. Phương hướng, nhiệm vụ quý 2/2026.	100%
5.	37/NQ-HĐQT	16/4/2026	Thống nhất gia hạn thời gian tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.	100%
6.	38/NQ-HĐQT	16/4/2026	Thống nhất thông qua kế hoạch tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026:	100%

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			- Thời gian, địa điểm, ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền. - Các nội dung trình tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.	
7.	47/NQ-HĐQT	07/5/2026	Thông nhất thông qua việc lập quy hoạch tổng thể mặt bằng 1/500 của Công ty Cổ phần Bến xe Miền Tây.	100%
8.	51/NQ-HĐQT	19/5/2026	Thông nhất thông qua nội dung tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.	100%
9.	65/NQ-HĐQT	05/6/2026	- Thống nhất thông qua danh sách ứng cử viên bầu Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2026-2031. - Thông qua việc điều chỉnh nội dung tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.	100%
10.	70/NQ-HĐQT	10/6/2026	Bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Bến xe Miền Tây nhiệm kỳ 2026-2031.	100%

III. Ban kiểm soát (Báo cáo 6 tháng)

1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát (BKS)

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Ông Nguyễn Xuân Tùng	Trưởng ban	Miễn nhiệm ngày 10/6/2026	Cử nhân Luật
2	Ông Trần Nhân Hậu	Trưởng ban	Bổ nhiệm ngày 10/6/2026	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
3	Bà Nguyễn Vân Hà	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 10/6/2026	Thạc sĩ Tài chính doanh nghiệp
4	Bà Trương Nguyễn Thiên Kim	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 10/6/2026	Thạc sĩ Tài chính, Lưu thông tiền tệ và Tín dụng

2. Cuộc họp của BKS

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Xuân Tùng	01/01	100%	100%	
2	Ông Trần Nhân Hậu	0/01	0%		Bỏ nhiệm ngày 10/6/2026
3	Bà Nguyễn Văn Hà	01/01	100%	100%	
4	Bà Trương Nguyễn Thiên Kim	01/01	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của Ban kiểm soát đối với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và cổ đông

Trong năm, Ban kiểm soát đã thực hiện chức năng giám sát theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát nhằm bảo đảm hoạt động quản trị, điều hành của Công ty được thực hiện đúng quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

- Đối với Hội đồng quản trị:

Ban kiểm soát theo dõi việc tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị thông qua việc xem xét các nghị quyết, quyết định, biên bản họp và các tài liệu có liên quan. Qua công tác giám sát cho thấy Hội đồng quản trị đã thực hiện cơ bản đầy đủ chức năng quản trị doanh nghiệp theo thẩm quyền, tổ chức các cuộc họp và ban hành nghị quyết phục vụ công tác quản trị, điều hành, chỉ đạo triển khai các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, xem xét, quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

- Đối với Ban Tổng Giám đốc:

Ban kiểm soát giám sát việc tổ chức thực hiện các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị, theo dõi tình hình hoạt động kinh doanh, quản lý tài chính, quản lý tài sản và việc tuân thủ các quy định nội bộ trong quá trình điều hành hoạt động của Công ty.

Qua giám sát cho thấy Ban điều hành đã chủ động triển khai các nhiệm vụ được giao, tổ chức điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, thực hiện các giải pháp nhằm duy trì hoạt động ổn định, quản lý và sử dụng nguồn lực của Công ty theo quy định, phối hợp cung cấp đầy đủ thông tin, tạo điều kiện thuận lợi cho công tác kiểm tra, giám sát.

- Đối với cổ đông:

Ban kiểm soát giám sát việc thực hiện quyền và nghĩa vụ của cổ đông theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ Công ty và các quy chế nội bộ, giám sát việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông theo đúng trình tự, thủ tục quy định.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát đối với hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác

Sự phối hợp giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý được thực hiện trên tinh thần trách nhiệm, minh bạch và tuân thủ quy định của pháp luật. Việc trao đổi thông tin và phối hợp xử lý các vấn đề phát sinh được thực hiện kịp thời, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động kiểm tra, giám sát, tăng cường tính minh bạch trong quản trị doanh nghiệp và hỗ trợ Công ty thực hiện các mục tiêu quản trị, điều hành theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có)

Không có.

IV. Ban điều hành

Stt	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Ông Nguyễn Văn Thành Chức vụ: Tổng Giám đốc	23/01/1971	- Thạc sĩ Kế toán - Cử nhân Kinh tế vận tải, Kế toán kiểm toán	Bổ nhiệm ngày 01/5/2025
2	Ông Nguyễn Minh Tiến Chức vụ: Phó Tổng Giám đốc	20/10/1983	- Thạc sĩ Tổ chức và Quản lý vận tải - Cử nhân Giao thông Vận tải, Luật, Ngôn ngữ Anh	Bổ nhiệm ngày 01/5/2022

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
Bà Đỗ Kiều Kim Ngân	03/8/1983	Cử nhân Kế toán	Bổ nhiệm ngày 01/6/2025

VI. Đào tạo về quản trị công ty

- Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Thư ký Công ty đều đã được đào tạo và thường xuyên cập nhật các quy định mới về quản trị công ty.
- Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc đã cử đại diện tham gia các lớp tập huấn, hội thảo về công tác quản trị công ty; cập nhật các quy định mới về Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, các Nghị định, Thông tư hướng dẫn do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước,

Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam, Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội, Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam phối hợp tổ chức.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo 6 tháng) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của Công ty

Phụ lục 01 đính kèm.

2. Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty; hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/	Ghi chú
1	Công ty Cổ phần xe khách Sài Gòn	Tổ chức có liên quan của Công ty mẹ	0300478044 cấp ngày 21/4/2006 tại TP.HCM	Số 39 Hải Thượng Lãn Ông, Phường Chợ Lớn, TP.HCM	01/01/2026-30/06/2026	159/NQ-HĐQT ngày 31/12/2025	Hợp đồng cung cấp dịch vụ: tổng giá trị 122.317.460 đồng	
2	Công ty TNHH Vận tải Kumho Samco Buslines	Tổ chức có liên quan của Công ty mẹ	0305308215 cấp ngày 12/11/2007 tại TP.HCM	Số 292 Đinh Bộ Lĩnh, Phường Bình Thạnh, TP.HCM	01/01/2026-30/06/2026	159/NQ-HĐQT ngày 31/12/2025	Hợp đồng cung cấp dịch vụ: tổng giá trị 513.552.488 đồng	

Ghi chú: Số Giấy NSH: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức).*

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát

Không có.

4. Giao dịch giữa Công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa Công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành

viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)

Stt	Tên công ty	Mã số đăng ký doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính	Thời gian giao dịch	Tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Công ty Cổ phần xe khách Sài Gòn (Là tổ chức có liên quan đến bà Lê Thị Mỹ Hạnh – Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Bến xe Miền Tây nhiệm kỳ 2021-2026)	MSDN: 0300478044 Địa chỉ: Số 39 Hải Thượng Lãn Ông, Phường Chợ Lớn, TP.HCM	01/01/2026-30/06/2026	Hợp đồng cung cấp dịch vụ: tổng giá trị 122.317.460 đồng	Bà Lê Thị Mỹ Hạnh là Chủ tịch HĐQT tại Công ty Cổ phần xe khách Sài Gòn từ 29/6/2021 đến 18/11/2025

4.2. Giao dịch giữa Công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành

Không có.

4.3. Các giao dịch khác của Công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác

Không có.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

Phụ lục 2 đính kèm.

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của Công ty

Không có.

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác

Không có. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, Thư ký công ty.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Đặng Nguyễn Nguyên Huân



PHỤ LỤC 1 - DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY

(Đính kèm Báo cáo số 82./BC-HĐQT ngày 17.tháng 7 năm 2026)

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoản (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số giấy NSH*	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1	Lê Thị Mỹ Hạnh		Chủ tịch HĐQT					22/04/2016	10/06/2026	Miễn nhiệm do kết thúc nhiệm kỳ	Người nội bộ
2	Đặng Nguyễn Nguyên Huân		Chủ tịch HĐQT					08/04/2011			Người nội bộ
2.1	Và người có liên quan của ông Đặng Nguyễn Nguyên Huân theo Danh sách tại Phụ lục 2 đính kèm										
3	Nguyễn Văn Thành		Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc					08/04/2011			Người nội bộ
3.1	Và người có liên quan của ông Nguyễn Văn Thành theo Danh sách tại Phụ lục 2 đính kèm										
4	Nhân Ngọc Dũng		Thành viên HĐQT					10/06/2026			Người nội bộ
4.1	Và người có liên quan của ông Nhân Ngọc Dũng theo Danh sách tại Phụ lục 2 đính kèm										
5	Mai Thanh Bình		Thành viên HĐQT					23/04/2021		Bỏ nhiệm	Người nội bộ
5.1	Và người có liên quan của ông Mai Thanh Bình theo Danh sách tại Phụ lục 2 đính kèm										
6	Bùi Công Hiệp		Thành viên HĐQTĐL					23/04/2021	10/06/2026	Miễn nhiệm do kết thúc nhiệm kỳ	Người nội bộ
7	Huỳnh Nguyễn Tuấn Anh		Thành viên HĐQTĐL					10/06/2026			Người nội bộ
7.1	Và người có liên quan của ông Huỳnh Nguyễn Tuấn Anh theo Danh sách tại Phụ lục 2 đính kèm										



TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số giấy NSH*	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
8	Nguyễn Minh Tiến		Phó Tổng Giám đốc					01/05/2022			Người nội bộ
8.1	Và người có liên quan của ông Nguyễn Minh Tiến theo Danh sách tại Phụ lục 2 đính kèm										
9	Đỗ Kiều Kim Ngân		Kế toán trưởng					01/06/2025		Bỏ nhiệm	Người nội bộ
9.1	Và người có liên quan của bà Đỗ Kiều Kim Ngân theo Danh sách tại Phụ lục 2 đính kèm										
10	Nguyễn Xuân Tùng		Trưởng ban KS					24/04/2013	10/06/2026	Miễn nhiệm do kết thúc nhiệm kỳ	Người nội bộ
11	Trần Nhân Hậu		Trưởng ban KS					10/06/2026			
11.1	Và người có liên quan của ông Trần Nhân Hậu theo Danh sách tại Phụ lục 2 đính kèm										
12	Nguyễn Văn Hà		TV BKS					23/04/2021		Bỏ nhiệm	Người nội bộ
12.1	Và người có liên quan của bà Nguyễn Văn Hà theo Danh sách tại Phụ lục 2 đính kèm										
13	Trương Nguyễn Thiên Kim		TV BKS					28/04/2006		Bỏ nhiệm	Người nội bộ
13.1	Và người có liên quan của bà Trương Nguyễn Thiên Kim theo Danh sách tại Phụ lục 2 đính kèm										

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số giấy NSH*	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
14	Đặng Hoàng Anh		Người được ủy quyền công bố thông tin, Người phụ trách quản trị Công ty kiểm Thư ký Công ty					01/05/2025		Bỏ nhiệm	Người nội bộ
14.1	Và người có liên quan của bà Đặng Hoàng Anh theo Danh sách tại Phụ lục 2 đính kèm										
15	Tổng Công ty Cơ khí Giao thông Vận tải Sài Gòn - TNHH MTV			0300481551	31/08/2010	Sở Kế hoạch & Đầu tư TP. HCM	262-264 Trần Hưng Đạo, Phường Cầu Ông Lãnh, TP.HCM	01/10/2004			Công ty mẹ
15.1	Và tổ chức có liên quan đến Tổng Công ty Cơ khí Giao thông Vận tải Sài Gòn - TNHH MTV theo Danh sách tại Phụ lục 2 đính kèm										
16	AMERICA LLC			CA5883	31/07/2012	Tổng Công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán VSD	PO Box F43031, Freeport, GBI Bahamas	31/07/2012			Cổ đông lớn
17	Công ty Cổ phần Đầu tư Thái Bình			3700148737	13/06/2005	Sở Kế hoạch & Đầu tư TP. HCM	5A, Xa lộ Xuyên Á, Phường Dĩ An, TP.HCM	13/06/2005			Cổ đông lớn

Số Giấy NSH*: Số CCCD/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)



PHỤ LỤC 2 - DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

(Đính kèm Báo cáo số 22./BC-HĐQT ngày 27.tháng 7 năm 2026)

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CCCD/ Hộ chiếu/ĐKKD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Đặng Nguyễn Nguyên Huân		Chủ tịch Hội đồng quản trị					0	0%	Người nội bộ
1.1	Nguyễn Ngọc Sương							0	0%	Mẹ
1.2	Phạm Thị Châm							0	0%	Mẹ vợ
1.3	Võ Thị Thanh Thủy							0	0%	Vợ
1.4	Đặng Võ Hoàng Huy							0	0%	Con
1.5	Đặng Võ Ngọc Hân							0	0%	Con
1.6	Đặng Nguyễn Nguyên Khôi							0	0%	Em
1.7	Đặng Nguyễn Nguyên Thy							0	0%	Em
1.8	Đặng Nguyễn Ngọc Hương							0	0%	Em
2	Nguyễn Văn Thành		Thành viên Hội đồng quản trị/Tổng Giám đốc					600	0,020%	Người nội bộ
2.1	Nguyễn Hoàng Ngọc Khanh							0	0%	Vợ
2.2	Nguyễn Ánh Tuyết							0	0%	Con
2.3	Nguyễn Tiến Hưng							0	0%	Con
2.4	Nguyễn Thị Nhã							0	0%	Chị



STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CCCD/ Hộ chiếu/DKKD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.5	Nguyễn Văn Dũng							0	0%	Anh
2.6	Nguyễn Văn Dũng							0	0%	Anh
2.7	Nguyễn Thị Thúy Kiều							0	0%	Em
3	Nhân Ngọc Dũng		Thành viên Hội đồng quản trị					0	0%	Người nội bộ
3.1	Nhân Văn Hoàn							0	0%	Bố đẻ
3.2	Nguyễn Thị Ngọc							0	0%	Mẹ đẻ
3.3	Bùi Văn Tèo							0	0%	Bố vợ
3.4	Nguyễn Thị Nhung							0	0%	Mẹ vợ
3.5	Bùi Nguyễn Lụa							0	0%	Vợ
3.6	Nhân Hoàng Ngân							0	0%	Con đẻ, còn nhỏ
3.7	Nhân Thiên Ân							0	0%	Con đẻ, còn nhỏ
3.8	Nhân Ngọc Đức							0	0%	Em ruột
3.9	Hoàng Thị Phương Nhung							0	0%	Em dâu
4	Mai Thanh Bình		Thành viên Hội đồng quản trị					0	0%	Người nội bộ
4.1	Nguyễn Thị Lèo							0	0%	Vợ

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CCCD/ Hộ chiếu/ĐKKD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4.2	Mai Quốc Khánh							0	0%	Con ruột
4.3	Mai Thanh Phúc							0	0%	Con ruột
4.4	Nguyễn Thanh Trúc							0	0%	Con dâu
4.5	Mai Ngọc Dũng							0	0%	Em ruột
4.6	Trần Ngọc Quý							0	0%	Em dâu
4.7	Huỳnh Phương Hồng							0	0%	Em dâu
5	Huỳnh Nguyễn Tuấn Anh		Thành viên Hội đồng quản trị độc lập					0	0%	Người nội bộ
5.1	Huỳnh Thanh Tân							0	0%	Cha ruột
5.2	Nguyễn Thị Xoa							0	0%	Mẹ ruột
6	Nguyễn Minh Tiến		Phó Tổng Giám đốc					0	0%	Người nội bộ
6.1	Nguyễn Văn Lộc							0	0%	Cha
6.2	Phạm Thị Phước							0	0%	Mẹ
6.3	Mai Lê Thị Mỹ Hậu							0	0%	Vợ
6.4	Nguyễn Tiến Phát							0	0%	Con
6.5	Nguyễn Minh Tân							0	0%	Anh

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CCCD/ Hộ chiếu/ĐKKD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
6.6	Nguyễn Thị Minh Xuân							0	0%	Chị
7	Đỗ Kiều Kim Ngân		Kế toán trưởng					0	0%	Người nội bộ
7.1	Đỗ Văn Luân							0	0%	Cha
7.2	Kiều Thị Hoa							0	0%	Mẹ
7.3	Trần Quốc Bảo							0	0%	Chồng
7.4	Trần Minh Khôi							0	0%	Con
7.5	Trần Minh Phúc							0	0%	Con
8	Trần Nhân Hậu		Trưởng Ban kiểm soát					0	0%	Người nội bộ
8.1	Trần Đức Lâm							0	0	Cha
8.2	Nguyễn Thị Cúc							0	0	Mẹ
8.3	Phạm Văn Cư							0	0	Cha vợ
8.4	Thái Thị Kim Thanh							0	0	Mẹ vợ
8.5	Phạm Thái Ngọc Ngân							0	0	Vợ
8.6	Trần Thiện Phát							0	0	Con
8.7	Trần Khả Như							0	0	Con

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CCCD/ Hộ chiếu/ĐKKD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
8.8	Trần Ngọc Phúc							0	0	Anh ruột
8.9	Trần Thị Kim Dung							0	0	Chị ruột
8.10	Trần Thị Kim Hòa							0	0	Chị ruột
9	Trương Nguyễn Thiên Kim		Thành viên Ban kiểm soát					0	0%	Người nội bộ
9.1	Nguyễn Thị Thê							0	0%	Mẹ
9.2	Trương Huy Hoàng							0	0%	Anh
9.3	Tô Hải							0	0%	Chồng
9.4	Trần Thị Lan							0	0%	Mẹ chồng
9.5	Tô Hữu Định							0	0%	Cha chồng
9.6	Tô Lâm							0	0%	Con
9.7	Tô An							0	0%	Con
9.8	Công ty Cổ phần D1 Concepts			0311936673	10/08/2020	Sở Kế hoạch & Đầu tư TP. HCM	01 Lý Văn Phúc, Phường Tân Định, TP.HCM	0	0%	Giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
9.9	Công ty Cổ phần Cà phê Katinat			0316612746	27/11/2020	Sở Kế hoạch & Đầu tư TP. HCM	91 Đồng Khởi, Phường Sài Gòn, TP.HCM	0	0%	Giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT
9.10	Công ty Cổ phần Sữa Quốc Tế LOF			0500463609	24/11/2014	Sở Kế hoạch & Đầu tư TP. HCM	Lô C-13A-CN, đường N16, khu công nghiệp Bàu Bàng mở rộng, Xã Long Hòa, TP.HCM	0	0%	Giữ chức vụ Thành viên HĐQT

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CCCD/ Hộ chiếu/ĐKKD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
9.11	Công ty Cổ phần Phê La			0317601095	09/12/2022	Sở Kế hoạch & Đầu tư TP. HCM	289 Đinh Bộ Lĩnh, Phường Bình Thạnh, TP.HCM	0	0%	Giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT
9.12	Công ty Cổ phần Thương mại – Dịch vụ Bến Thành			0301164065	05/10/1998	Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.HCM	Số 2- 4 đường Lưu Văn Lang, Phường Bến Thành, Tp.HCM	0	0%	Giữ chức vụ Thành viên HĐQT
9.13	Công ty Cổ phần HADASA Holdings			0318712658	11/10/2024	Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.HCM	96-98-100 Trần Nguyên Đán, Phường Gia Định, Tp. HCM	0	0%	Giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT
9.14	Công ty Cổ phần Si Mer			0111262120	24/10/2025	Sở Tài chính TP.HCM	289 Đinh Bộ Lĩnh, Phường Bình Thạnh, TP.HCM	0	0%	Giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT
10	Nguyễn Văn Hà		Thành viên Ban kiểm soát					0	0%	Người nội bộ
10.1	Nguyễn Công Định							0	0%	Cha
10.2	Lương Thị Văn Anh							0	0%	Mẹ
10.3	Hoàng Văn							0	0%	Chồng
10.4	Hoàng Tùng							0	0%	Con
10.5	Hoàng Huy							0	0%	Con
10.6	Nguyễn Hiền Lương							0	0%	Chị
11	Đặng Hoàng Anh		Thư ký Công ty/Người phụ trách quản trị Công ty/Người được ủy quyền công bố thông tin					0	0%	Người nội bộ
11.1	Trần Ngọc Lan							0	0%	Mẹ

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CCCD/ Hộ chiếu/DKKD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
11.2	Lê Quang Hồng							0	0%	Cha chồng
11.3	Trần Thị Sen							0	0%	Mẹ chồng
11.4	Lê Quang Hưng							0	0%	Chồng
11.5	Lê Đăng Tuấn Khang							0	0%	Con
11.6	Đặng Huy Long							0	0%	Em
12	Tổng Công ty Cơ khí Giao thông Vận tải Sài Gòn - TNHH MTV			0300481551	31/08/2010	Sở Kế hoạch & Đầu tư TP. HCM	262-264 Trần Hưng Đạo, Phường Cầu Ông Lãnh, TP.HCM	1.530.000	51,0%	Công ty mẹ
12.1	Công ty TNHH Vận tải Kumho Samco Buslines			0305308215	12/11/2007	Sở Kế hoạch & Đầu tư TP. HCM	292 Đinh Bộ Lĩnh, Phường Bình Thạnh, TP Hồ Chí Minh	0	0%	Tổ chức có liên quan đến Công ty mẹ
12.2	Công ty Cổ phần xe khách Sài Gòn			0300478044	21/04/2006	Sở Kế hoạch & Đầu tư TP. HCM	39 Hải Thượng Lãn Ông, Phường Chợ Lớn, TP.HCM	0	0%	Tổ chức có liên quan đến Công ty mẹ
12.3	Công ty Cổ phần Hòa Phú			0303451668	03/09/2004	Sở Kế hoạch & Đầu tư TP. HCM	Lô H4 đường số 8, Khu công nghiệp Cơ khí ô tô TP.HCM, Xã Bình Mỹ, TP.HCM, Việt Nam	0	0%	Tổ chức có liên quan đến Công ty mẹ
12.4	Công ty TNHH Vận tải Ngôi sao Sài Gòn			0300816617	12/11/1998	Sở Kế hoạch & Đầu tư TP. HCM	151A, Lý Thường Kiệt-2 Trần Liệu Luật (An Tôn cũ), Phường Tân Hòa, TP.HCM, Việt Nam	0	0%	Tổ chức có liên quan đến Công ty mẹ
12.5	Công ty TNHH MTV Cảng Bến Nghé			0300484873	24/10/1998	Sở Kế hoạch & Đầu tư TP. HCM	9 Đường Bến Nghé, Phường Tân Thuận, TP.HCM, Việt Nam	0	0%	Tổ chức có liên quan đến Công ty mẹ
12.6	Công ty TNHH MTV Bến xe Miền Đông			0301092597	29/10/1998	Sở Kế hoạch & Đầu tư TP. HCM	292 Đinh Bộ Lĩnh, Phường Bình Thạnh, TP.HCM, Việt Nam	0	0%	Tổ chức có liên quan đến Công ty mẹ
12.7	Công ty Xây dựng giao thông Sài Gòn			0300468487	24/10/1998	Sở Kế hoạch & Đầu tư TP. HCM	163 Điện Biên Phủ, Phường Gia Định, TP.HCM, Việt Nam	0	0%	Tổ chức có liên quan đến Công ty mẹ
12.8	Công ty Cổ phần Bến bãi Vận tải Sài Gòn			0301114089	29/10/1998	Sở Kế hoạch & Đầu tư TP. HCM	720 Đỗ Mười, Phường An Phú Đông, TP.HCM, Việt Nam	0	0%	Tổ chức có liên quan đến Công ty mẹ
12.9	Công ty Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn			0300424088	04/08/1998	Sở Kế hoạch & Đầu tư TP. HCM	9 Nguyễn Công Trứ, Phường Sài Gòn, TP.HCM, Việt Nam	0	0%	Tổ chức có liên quan đến Công ty mẹ

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CCCD/ Hộ chiếu/ĐKKD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
12.10	Công ty Cổ phần Cảng Tôn Thất Thuyết			0301434191	12/11/1998	Sở Kế hoạch & Đầu tư TP. HCM	42 Tôn Thất Thuyết, Phường Vĩnh Hội, TP.HCM, Việt Nam	0	0%	Tổ chức có liên quan đến Công ty mẹ
13	AMERICA LLC			CA5883	31/07/2012	Tổng Công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán VSD	PO Box F43031, Freeport, GBI Bahamas	708.240	23,608%	Cổ đông lớn
14	Công ty Cổ phần Đầu tư Thái Bình			3700148737	13/06/2005	Sở Kế hoạch & Đầu tư TP. HCM	5A, Xa lộ Xuyên Á, Phường Dĩ An, TP.HCM	300.600	10,02%	Cổ đông lớn